

An Giang, ngày 29 tháng 3 năm 2017

**KẾ HOẠCH**  
**Sản xuất Kinh doanh và Đầu tư phát triển năm 2017**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ công văn số 430/UBND-KTTH ngày 20/3/2017 của UBND tỉnh An Giang về việc có ý kiến Kế hoạch tài chính năm 2017 của 04 công ty nhà nước thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-CTY ngày 27/3/2017 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Phà An Giang về việc quyết định Kế hoạch tài chính năm 2017,

Công ty TNHH một thành viên Phà An Giang công bố kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017 với các nội dung như sau:

**I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM TRƯỚC**

Biểu số 1

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2016	TH 2016	So sánh TH/KH
1	Sản lượng (chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích)	SP*	39.987.500	40.311.107	100,81%
a	Hành khách, xe các loại*	lượt	38.405.000	38.679.688	100,72%
b	Hàng hóa	tấn	773.500	807.604	104,41%
c	Xăng, dầu	lít	809.000	823.815	101,83%
2	Doanh thu	triệu đồng	178.000	182.612	102,59%
3	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	12.720	12.767	100,37%
4	Nộp ngân sách	triệu đồng	13.450	14.424	107,24%

**Ghi chú:**

- Sản lượng đã được quy đổi.
- SP\*: Sản phẩm bao gồm (hành khách, xe các loại, hàng hóa, xăng dầu, nhớt)

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017**

### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

1.1 Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính:

- Theo nội dung tại Biểu số 02 của Kế hoạch này.

1.2 Kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh cả năm:

- Theo nội dung tại Biểu số 02 của Kế hoạch này.

1.3 Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm

### **2. Kế hoạch đầu tư phát triển**

Thực hiện các dự án, các công trình trọng điểm:

- Đầu tư nâng cấp bến phà Trà Ôn; Đầu tư nâng cấp bến phà Thuận Giang.

- Đầu tư xây dựng bến phà Tân Châu - Hồng Ngự.

- Đầu tư xây dựng bến phà Mương Ranh (bờ Châu Thành); Đầu tư xây dựng đường dẫn bến phà Mương Ranh, huyện Châu Thành.

- Hoán cải phà P60 (KG-00761); Hoán cải phà A25 (KG-01684); Hoán cải phà E30 (KG-00760).

## **III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Giải pháp về tài chính:**

- Phân kỳ đầu tư, sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính trong năm; chú trọng công tác đầu tư để nâng cấp, đổi mới công nghệ phương tiện, máy móc thiết bị, cơ sở vật chất, bến bãi phù hợp có trọng tâm, trọng điểm.

### **2. Giải pháp về sản xuất:**

- Tăng cường nâng cao chất lượng phục vụ hành khách qua phà. Trong đó tập trung đối với các nhiệm vụ: tuyệt đối đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động của các phương tiện phà; cơ sở hạ tầng bến bãi đảm bảo thuận lợi trong quá trình lưu thông. Công tác điều vận phải đảm bảo kiểm soát được thời gian phà hoạt động; đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực bến.

- Đảm bảo các mặt công tác An toàn vệ sinh lao động, Phòng chống cháy nổ, An ninh quốc phòng trong quá trình hoạt động.

### **3. Giải pháp về marketing:**

- Lấy phương châm “phục vụ nhân dân” làm quan điểm chủ đạo trong quá trình lao động nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, thái độ, tác phong phục vụ của nhân viên bến phà theo hướng ngày càng chuyên nghiệp, văn minh, lịch sự.

### **4. Giải pháp về nguồn nhân lực:**

- Rà soát kiện toàn lại cơ cấu tổ chức theo mô hình hoạt động của công ty; sáp xếp tinh gọn bộ máy gián tiếp, bố trí định biên lao động hợp lý, đúng chuyên môn, tay nghề nhằm nâng cao năng suất hiệu quả lao động; chú trọng lực lượng lao động trực tiếp có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu đổi mới công nghệ phương tiện, máy móc.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, ý thức pháp luật. Tiếp tục duy trì triển khai và thực hiện tốt Quy chế dân chủ tại nơi làm việc. Thực hiện các

phong trào thi đua lao động sản xuất, lao động sáng tạo.

### 5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật:

- Dự trữ vật tư lưu kho phải đảm bảo cho công tác sửa chữa, bảo dưỡng, đáp ứng kịp thời hoạt động vận tải phà được liên tục không bị gián đoạn; đồng thời tăng cường công tác thu hồi, lưu kiểm kho nhằm tránh tồn kho quá nhu cầu, quá hạn gây lãng phí, thất thoát.

### 6. Giải pháp về quản lý và điều hành:

- Chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm của các phòng ban, đơn vị trong công việc thực hiện chức năng tham mưu lãnh đạo, quản lý điều hành; kiện toàn hoạt động kiểm soát nội bộ nhằm chủ động phát hiện, khắc phục các hạn chế thiếu sót trong quá trình hoạt động.

- Nâng cao năng lực quản trị điều hành nhằm kiểm soát tốt sản lượng, doanh thu; giảm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, góp phần hoàn thành vượt mức chỉ tiêu được giao.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức hoạt động của Ban điều hành công ty, đảm bảo sự đoàn kết, nhất trí, gương mẫu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tiêu cực.

### 7. Giải pháp khác:

- Mở rộng quy mô, ngành nghề hoạt động, cũng như nghiên cứu tái cơ cấu tổ chức hoạt động của các phòng ban, đơn vị trực thuộc (thành lập Xưởng Cơ khí, tiếp nhận phà Vàm Cống, cơ cấu tổ chức văn phòng công ty và các Xí nghiệp phà).

### Biểu số 2

#### BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017
1	Sản lượng	SP*	39.108.400
a	Hành khách, xe các loại	lượt	37.515.000
b	Hàng hóa	tấn	755.100
c	Xăng, dầu	lít	838.300
2	Doanh thu	triệu đồng	173.000
3	Lợi nhuận (trước thuế)	triệu đồng	2.030
4	Tổng nộp ngân sách	triệu đồng	11.763

#### Ghi chú:

- Sản lượng đã được quy đổi.
- SP\*: Sản phẩm bao gồm (hành khách, xe các loại, hàng hóa, xăng dầu, nhớt)

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Công thông tin điện tử tỉnh An Giang;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KH



Phạm Châu Hà